CTCP AAV Group (HNX: AAV)

FireAnt

Ngày 31/12/2024	7,300 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-3.9%	**21.7%**	**30.4%**

ROE (2024): -1.5% | +/- YoY ▲ 0.6%

DT thuần (*Q4/24*): 35.0 *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 34.4 ▲ 5736% | YoY ▲ 31.0 ▲ 782%

DT thuần (*2024*): 38.5 *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 34.6 ▼ 47.4%

LN gộp (*Q4/24*): -2.30 *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 2.70 ▼ 675% | YoY ▼ 2.80 ▼ 560%

LN gộp (*2024*): -0.09 *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 3.30 ▼ 103%

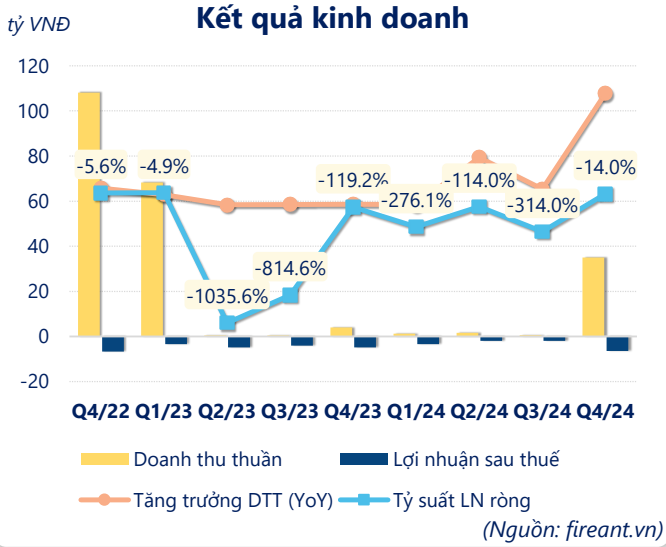
LN thuần (*Q4/24*): -6.21 *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 4.32 ▼ 228% | YoY ▼ 1.40 ▼ 29.0%

LN thuần (*2024*): -13.3 *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 4.60 ▲ 25.6%

LN sau thuế (*Q4/24*): -6.49 *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 4.59 ▼ 241% | YoY ▼ 1.68 ▼ 34.8%

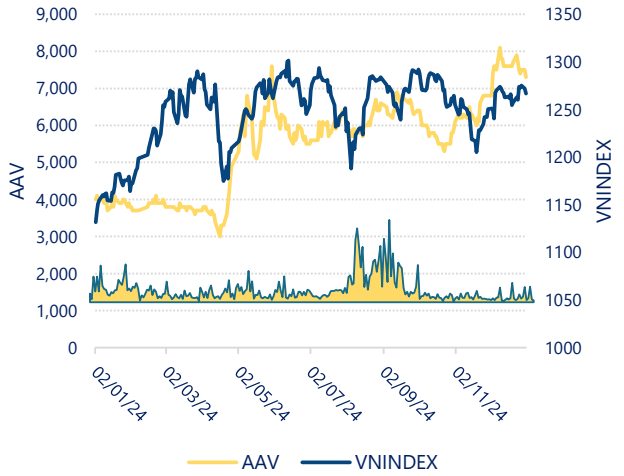
LN sau thuế (*2024*): -13.6 *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 3.70 ▲ 21.3%

Kết quả kinh doanh



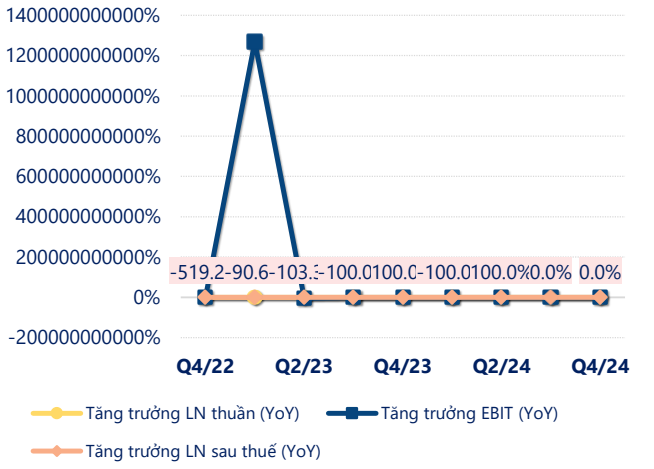
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



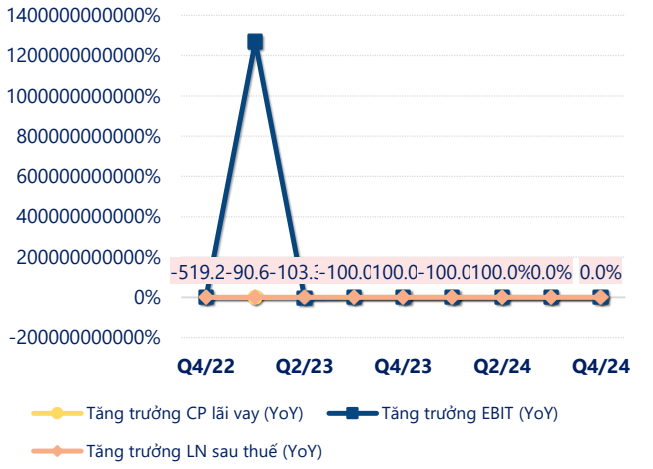
CTCP AAV Group (HNX: AAV)

Tăng trưởng lợi nhuận



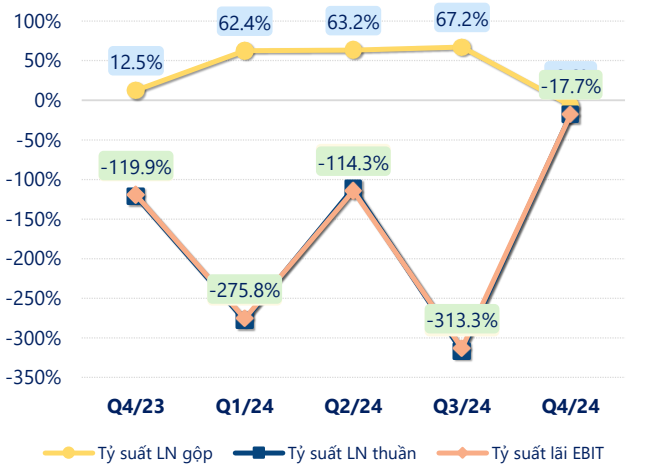
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



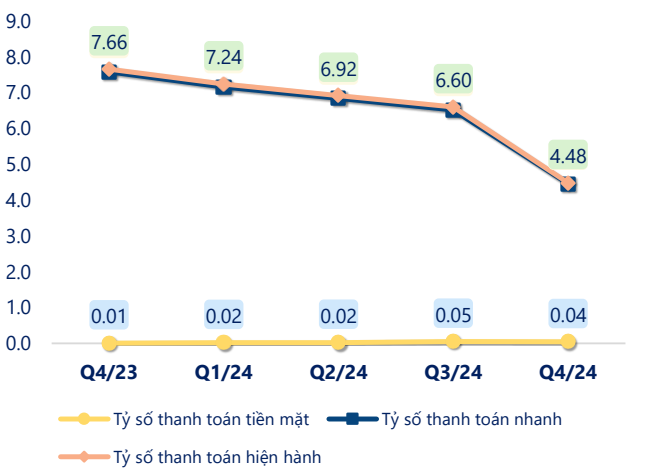
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



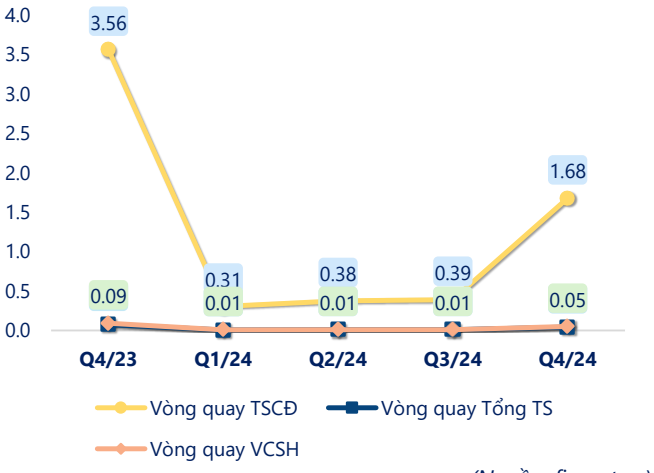
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



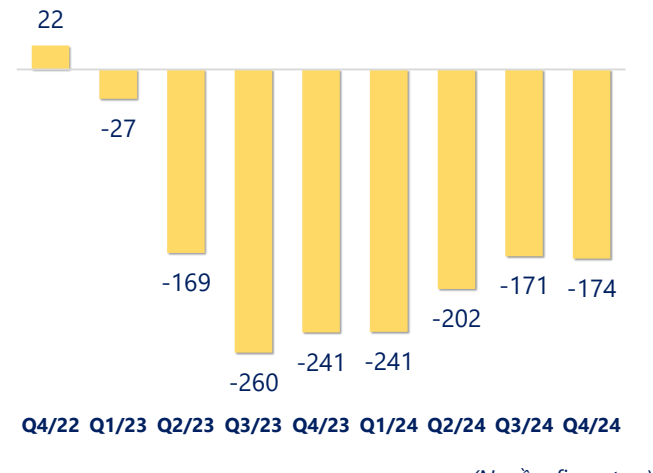
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

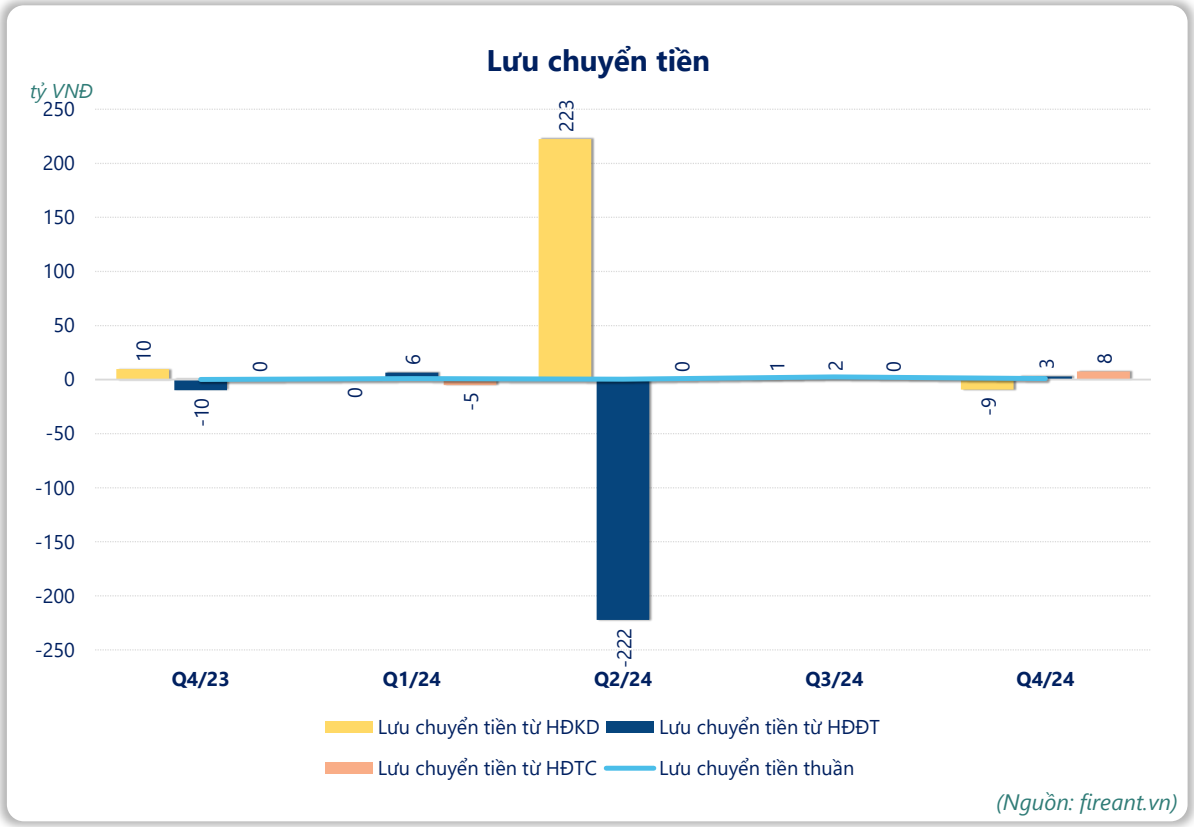


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP AAV Group (HNX: AAV)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**35.0**	**3.97**	**782%**	**38.5**	**73.1**	**-47.4%**
Giá vốn hàng bán	37.3	3.48	972%	38.6	69.9	-44.8%
Lợi nhuận gộp	-2.30	0.50	-560%	-0.09	3.21	-103%
Doanh thu HĐTC	1.50	0.06	2393%	4.10	3.12	31.4%
Chi phí TC	0.28	0.05	461%	0.31	5.26	-94.1%
Chi phí lãi vay	0.28	0.05	461%	0.34	5.26	-93.5%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.68	0.29	133%	1.46	1.23	18.7%
Chi phí QLDN	**4.45**	**5.03**	**-11.6%**	**15.5**	**17.7**	**-12.3%**
LN thuần từ HĐKD	-6.21	-4.81	-29.0%	-13.3	-17.9	25.6%
Lợi nhuận khác	**-0.28**	**0.00**		**-0.35**	**0.82**	**-142%**
LN trước thuế	-6.49	-4.81	-34.8%	-13.6	-17.1	20.0%
Lợi nhuận sau thuế	**-6.49**	**-4.81**	**-34.8%**	**-13.6**	**-17.3**	**21.3%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-4.89**	**-4.74**	**-3.1%**	**-12.0**	**-16.9**	**29.3%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)